



INDEKS MASSA TUBUH LAKI-LAKI UNTUK KELOMPOK UMUR 2-20 TAHUN

UMUR	Normal	Ideal	Kurang	Overweight
	$P_3 - P_{97}$	P_{50}	$<P_3$	$>P_{97}$
2 thn 0 bln - 2 thn 5 bln	14.48 - 19.37	16.38	< 14.48	> 19.37
2 thn 6 bln - 2 thn 11 bln	13.98 - 18.57	16.16	< 13.98	> 18.57
3 thn 0 bln - 3 thn 5 bln	13.80 - 18.60	15.88	< 13.80	> 18.60
3 thn 6 bln - 3 thn 11 bln	13.90 - 18.70	15.82	< 13.90	> 18.70
4 thn 0 bln - 4 thn 5 bln	13.72 - 18.67	15.75	< 13.72	> 18.67
4 thn 6 bln - 4 thn 11 bln	13.57 - 18.11	15.65	< 13.57	> 18.11
5 thn 0 bln - 5 thn 5 bln	13.66 - 20.27	15.62	< 13.66	> 20.27
5 thn 6 bln - 5 thn 11 bln	13.64 - 19.15	15.48	< 13.64	> 19.15
6 thn 0 bln - 6 thn 5 bln	13.41 - 18.99	15.37	< 13.41	> 18.99
6 thn 6 bln - 6 thn 11 bln	13.43 - 20.40	15.49	< 13.43	> 20.40
7 thn 0 bln - 7 thn 5 bln	13.06 - 19.45	15.62	< 13.06	> 19.45
7 thn 6 bln - 7 thn 11 bln	13.65 - 20.03	15.60	< 13.65	> 20.03
8 thn 0 bln - 8 thn 5 bln	13.25 - 20.85	15.68	< 13.25	> 20.85
8 thn 6 bln - 8 thn 11 bln	13.62 - 20.57	16.06	< 13.62	> 20.57
9 thn 0 bln - 9 thn 5 bln	13.74 - 23.09	16.13	< 13.74	> 23.09
9 thn 6 bln - 9 thn 11 bln	13.63 - 23.84	16.35	< 13.63	> 23.84
10 thn 0 bln - 10 thn 5 bln	14.19 - 23.15	16.70	< 14.19	> 23.15
10 thn 6 bln - 10 thn 11 bln	14.39 - 25.96	17.17	< 14.39	> 25.96
11 thn 0 bln - 11 thn 5 bln	14.40 - 24.99	17.31	< 14.40	> 24.99
11 thn 6 bln - 11 thn 11 bln	14.31 - 27.12	17.26	< 14.31	> 27.12
12 thn 0 bln - 12 thn 5 bln	14.87 - 26.90	17.74	< 14.87	> 26.90
12 thn 6 bln - 12 thn 11 bln	14.83 - 25.80	17.96	< 14.83	> 25.80
13 thn 0 bln - 13 thn 5 bln	15.28 - 27.79	18.32	< 15.28	> 27.79
13 thn 6 bln - 13 thn 11 bln	15.42 - 27.32	18.97	< 15.42	> 27.32
14 thn 0 bln - 14 thn 5 bln	15.69 - 26.36	19.27	< 15.69	> 26.36
14 thn 6 bln - 14 thn 11 bln	16.20 - 28.07	19.78	< 16.20	> 28.07
15 thn 0 bln - 15 thn 5 bln	16.29 - 27.75	19.81	< 16.29	> 27.75
15 thn 6 bln - 15 thn 11 bln	16.48 - 29.21	20.47	< 16.48	> 29.21
16 thn 0 bln - 16 thn 5 bln	17.37 - 30.23	20.83	< 17.37	> 30.23
16 thn 6 bln - 16 thn 11 bln	17.31 - 29.00	21.69	< 17.31	> 29.00
17 thn 0 bln - 17 thn 5 bln	16.96 - 29.63	21.02	< 16.96	> 29.63
17 thn 6 bln - 17 thn 11 bln	17.50 - 30.27	21.27	< 17.50	> 30.27
18 thn 0 bln - 18 thn 5 bln	17.79 - 33.16	22.45	< 17.79	> 33.16
18 thn 6 bln - 18 thn 11 bln	17.52 - 30.40	22.36	< 17.52	> 30.40
19 thn 0 bln - 19 thn 5 bln	18.99 - 31.44	22.95	< 18.99	> 31.44
19 thn 6 bln - 19 thn 11 bln	18.02 - 32.14	22.53	< 18.02	> 32.14



INDEKS MASSA TUBUH PEREMPUAN UNTUK KELOMPOK UMUR 2-20 TAHUN

UMUR	Normal	Ideal	Kurang	Overweight
	$P_3 - P_{97}$	P_{50}	$<P_3$	$>P_{97}$
2 thn 0 bln - 2 thn 5 bln	14.15 - 19.13	16.09	< 14.15	> 19.13
2 thn 6 bln - 2 thn 11 bln	13.81 - 18.69	15.99	< 13.81	> 18.69
3 thn 0 bln - 3 thn 5 bln	13.62 - 18.83	15.76	< 13.62	> 18.83
3 thn 6 bln - 3 thn 11 bln	13.49 - 18.52	15.55	< 13.49	> 18.52
4 thn 0 bln - 4 thn 5 bln	13.51 - 18.91	15.52	< 13.51	> 18.91
4 thn 6 bln - 4 thn 11 bln	13.34 - 19.08	15.35	< 13.34	> 19.08
5 thn 0 bln - 5 thn 5 bln	13.24 - 19.73	15.33	< 13.24	> 19.73
5 thn 6 bln - 5 thn 11 bln	13.18 - 20.31	15.27	< 13.18	> 20.31
6 thn 0 bln - 6 thn 5 bln	13.07 - 19.32	15.22	< 13.07	> 19.32
6 thn 6 bln - 6 thn 11 bln	13.17 - 19.66	15.13	< 13.17	> 19.66
7 thn 0 bln - 7 thn 5 bln	13.00 - 19.95	15.37	< 13.00	> 19.95
7 thn 6 bln - 7 thn 11 bln	13.28 - 21.44	15.39	< 13.28	> 21.44
8 thn 0 bln - 8 thn 5 bln	13.40 - 21.61	15.71	< 13.40	> 21.61
8 thn 6 bln - 8 thn 11 bln	13.47 - 23.10	15.83	< 13.47	> 23.10
9 thn 0 bln - 9 thn 5 bln	13.79 - 24.25	16.33	< 13.79	> 24.25
9 thn 6 bln - 9 thn 11 bln	13.71 - 25.54	16.53	< 13.71	> 25.54
10 thn 0 bln - 10 thn 5 bln	13.50 - 23.78	16.66	< 13.50	> 23.78
10 thn 6 bln - 10 thn 11 bln	13.89 - 24.03	17.03	< 13.89	> 24.03
11 thn 0 bln - 11 thn 5 bln	13.94 - 26.99	17.87	< 13.94	> 26.99
11 thn 6 bln - 11 thn 11 bln	13.86 - 27.58	18.36	< 13.86	> 27.58
12 thn 0 bln - 12 thn 5 bln	14.62 - 27.12	18.41	< 14.62	> 27.12
12 thn 6 bln - 12 thn 11 bln	14.95 - 28.01	18.77	< 14.95	> 28.01
13 thn 0 bln - 13 thn 5 bln	15.07 - 30.26	18.96	< 15.07	> 30.26
13 thn 6 bln - 13 thn 11 bln	14.80 - 30.03	19.62	< 14.80	> 30.03
14 thn 0 bln - 14 thn 5 bln	16.05 - 32.17	19.77	< 16.05	> 32.17
14 thn 6 bln - 14 thn 11 bln	16.27 - 29.43	20.47	< 16.27	> 29.43
15 thn 0 bln - 15 thn 5 bln	16.53 - 29.85	20.03	< 16.53	> 29.85
15 thn 6 bln - 15 thn 11 bln	16.75 - 30.18	20.43	< 16.75	> 30.18
16 thn 0 bln - 16 thn 5 bln	16.97 - 31.77	20.62	< 16.97	> 31.77
16 thn 6 bln - 16 thn 11 bln	17.17 - 32.19	21.05	< 17.17	> 32.19
17 thn 0 bln - 17 thn 5 bln	16.77 - 32.29	21.08	< 16.77	> 32.29
17 thn 6 bln - 17 thn 11 bln	17.41 - 33.63	21.71	< 17.41	> 33.63
18 thn 0 bln - 18 thn 5 bln	16.44 - 34.02	20.99	< 16.44	> 34.02
18 thn 6 bln - 18 thn 11 bln	16.70 - 28.88	21.60	< 16.70	> 28.88
19 thn 0 bln - 19 thn 5 bln	16.79 - 31.46	21.46	< 16.79	> 31.46
19 thn 6 bln - 19 thn 11 bln	18.29 - 33.89	21.69	< 18.29	> 33.89